

## **KẾ HOẠCH**

**Tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 04/TTLT-BCA-BNNPTNT, ngày ~~16/6~~ 2015 giữa Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; xây dựng Quy chế phối hợp giữa hai Bộ**

Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất ban hành Kế hoạch tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 04/TTLT-BCA-BNNPTNT, ngày 16/6/2015 giữa Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (viết gọn là Thông tư số 04); xây dựng Quy chế phối hợp mới giữa hai Bộ, như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá đúng thực trạng tình hình, kết quả 05 năm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 04; xác định rõ những ưu điểm, hạn chế, khó khăn, bất cập và nguyên nhân, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng nhiệm vụ để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa hai Bộ trong thời gian tới.

2. Xây dựng Quy chế phối hợp mới giữa Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Việc tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và xây dựng Quy chế phối hợp mới giữa hai Bộ phải được tiến hành toàn diện, nghiêm túc, khách quan, hiệu quả; bảo đảm nội dung chương trình theo kế hoạch đề ra.

### **II. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

#### **1. Phạm vi, đối tượng**

1.1. Tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04

- Ở Trung ương: Các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ở địa phương: Công an, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa hai Bộ

Văn phòng Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục An ninh kinh tế và các đơn vị liên quan thuộc hai Bộ.

## **2. Thời gian**

### **2.1. Thời gian tổng kết**

- Mốc thời gian tính số liệu báo cáo: Từ ngày 16/6/2015 đến ngày 15/6/2020.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương hoàn thành báo cáo, gửi về hai Bộ **trước ngày 30/6/2020**.

- Hoàn thiện báo cáo tổng kết của hai Bộ **trước ngày 30/8/2020**.

2.2. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa hai Bộ: Hoàn thành **trước ngày 30/9/2020**.

2.3. Tổ chức Hội nghị tổng kết, ký kết Quy chế phối hợp giữa hai Bộ: Dự kiến tháng 11/2020 (cụ thể do lãnh đạo hai Bộ quyết định).

## **III. NỘI DUNG TỔNG KẾT, XÂY DỰNG QUY CHẾ PHỐI HỢP**

### **1. Nội dung tổng kết**

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương căn cứ nội dung Thông tư số 04 và chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo tổng kết với những nội dung chính sau:

1.1. Đánh giá tình hình có liên quan đến việc triển khai thực hiện Thông tư số 04

1.2. Đánh giá kết quả công tác phối hợp

1.3. Nhận xét, đánh giá

1.4. Phương hướng nhiệm vụ phối hợp trong thời gian tới

1.5. Kiến nghị, đề xuất

*(có hướng dẫn tổng kết chi tiết - kèm theo)*

### **2. Hình thức tổng kết**

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương xây dựng báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 gửi về Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định (**không tổ chức hội nghị**).

- Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và ký kết Quy chế phối hợp mới giữa hai Bộ.



### **3. Xây dựng Quy chế phối hợp**

Căn cứ vào báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và những kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương, Văn phòng Bộ Công an phối hợp với Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị thuộc hai Bộ, xây dựng, hoàn chỉnh dự thảo Quy chế phối hợp trình lãnh đạo hai Bộ.

### **4. Khen thưởng**

4.1. Đối tượng khen thưởng: Các tập thể, cá nhân thuộc Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có thành tích xuất sắc trong thực hiện Thông tư số 04; có nhiều đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ Quốc và sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **4.2. Hình thức khen thưởng**

- Bộ Công an trao tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” cho các đồng chí lãnh đạo Bộ, lãnh đạo một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tặng Bằng khen cho 15 tập thể, 15 cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” cho các đồng chí lãnh đạo Bộ, lãnh đạo một số đơn vị thuộc Bộ Công an; tặng Bằng khen cho 15 tập thể, 15 cá nhân thuộc Bộ Công an.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Thông tư số 04 theo quy định (*khen thưởng chéo*).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ Công an**

#### **1.1. Văn phòng**

- Chủ trì, phối hợp với Cục An ninh kinh tế và Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; thành lập Đoàn khảo sát đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Thông tư số 04 tại một số đơn vị, địa phương; xây dựng, hoàn chỉnh dự thảo Quy chế phối hợp giữa hai Bộ; tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và ký Quy chế phối hợp giữa hai Bộ.

- Chủ trì đề xuất kinh phí phục vụ tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và ký Quy chế phối hợp giữa hai Bộ.

#### **1.2. Cục An ninh kinh tế**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng và Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, hoàn thiện báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng, Cục Công tác đảng và công tác chính trị báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương và bằng khen cho các tập thể, cá nhân của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; duyệt danh sách các tập thể, cá nhân thuộc Bộ Công an đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khen thưởng.

1.3. Cục Công tác đảng và công tác chính trị chủ trì, phối hợp với Cục An ninh kinh tế hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

1.4. Cục Kế hoạch và tài chính phối hợp Văn phòng bảo đảm kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết và ký Quy chế phối hợp.

1.5. Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất lãnh đạo hai Bộ bãi bỏ Thông tư số 04.

## **2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### **2.1. Văn phòng Bộ**

Phối hợp với Văn phòng Bộ Công an và Cục An ninh kinh tế hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; phối hợp xây dựng, hoàn thiện báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04 và Quy chế phối hợp giữa hai Bộ.

### **2.2. Vụ Tổ chức cán bộ**

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng Kỷ niệm chương, bằng khen cho các tập thể, cá nhân của Bộ Công an; duyệt danh sách các tập thể, cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Bộ Công an khen thưởng theo quy định.

### **2.3. Vụ Pháp chế**

Phối hợp với Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an nghiên cứu, đề xuất việc bãi bỏ Thông tư số 04.

**3. Căn cứ Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc; xây dựng báo cáo tổng kết gửi: Bộ Công an (qua Cục An ninh kinh tế và Văn phòng); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Bộ) theo đúng thời gian quy định. Đối với địa phương, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**



chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng báo cáo kết quả tổng kết chung.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Văn phòng Bộ Công an, số điện thoại: CQ: 069.2341256, DD: 0981.121.316; Cục An ninh kinh tế, số điện thoại: CQ: 069.2343205, DD: 0912.927.826; Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số điện thoại: CQ: 0243.8453830, DD: 0912.599.607 để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
THỨ TRƯỞNG**



Hà Công Tuấn

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN  
THỨ TRƯỞNG**



Trung tướng Lương Tam Quang

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng BCA, Bộ trưởng BNN&PTNT (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng BCA, Thứ trưởng BNN&PTNT (để phối hợp chi đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chi đạo);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc BNN&PTNT;
- Công an, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, V01/BCA, VP/BNN&PTNT.

để  
thực  
hiện

## HƯỚNG DẪN

### Đề cương tổng kết 05 năm thực hiện Thông tư số 04

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 198/KH-BCA-BNNPTNT ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương căn cứ nội dung Thông tư số 04 và chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo tổng kết với những nội dung chính sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình thế giới, khu vực, trong nước có tác động đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ phối hợp giữa hai Bộ.

2. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Thông tư số 04

- Công tác tham mưu, tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Thông tư số 04 của đơn vị, địa phương.

+ Các hình thức, phương pháp cụ thể đã thực hiện để quán triệt, triển khai.

+ Việc ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện Thông tư số 04.

+ Việc triển khai công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương trong quá trình thực hiện Thông tư số 04 (thống kê cụ thể số lượng quy chế phối hợp đã ký kết ở địa phương và các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Đánh giá kết quả về chuyên môn nhận thức của lãnh đạo, cán bộ hai ngành về mối quan hệ phối hợp.

#### II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP

1. Phối hợp trong tổ chức quán triệt, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm an ninh, an toàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Phối hợp trong triển khai các kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế; bảo vệ bí mật nhà nước; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thanh kiểm tra việc thực hiện pháp luật, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Phối hợp trong bảo đảm an ninh, an toàn trụ sở cơ quan, đơn vị, công trình quan trọng quốc gia ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, tập huấn nghiệp vụ chuyên ngành và tổ chức diễn tập.



4. Phối hợp trong công tác phòng chống thiên tai, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, phòng chống dịch bệnh.

5. Phối hợp trong trao đổi thông tin.

6. Phối hợp trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, an toàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Phối hợp trong các mặt công tác khác.

Trong từng nội dung phối hợp, đề nghị đánh giá cụ thể những kết quả đã triển khai thực hiện, có số liệu chứng minh cụ thể (*lưu ý đưa số liệu kết quả công tác phối hợp giữa các lực lượng, không đưa số liệu riêng của một lực lượng*).

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

1. Nhận xét chung

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan

- Nguyên nhân khách quan

4. Bài học kinh nghiệm trong công tác phối hợp giữa hai Bộ

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHỐI HỢP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Dự báo tình hình

2. Một số nhiệm vụ phối hợp trọng tâm

Trên cơ sở đánh giá tình hình, kết quả 05 năm thực hiện Thông tư số 04, các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai Bộ ở Trung ương và địa phương nghiên cứu và đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp công tác phối hợp cụ thể giữa hai Bộ trong thời gian tới.

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Kiến nghị đối với Đảng, Nhà nước

2. Kiến nghị đối với lãnh đạo hai Bộ

3. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, bất cập cần đưa vào nội dung xây dựng Quy chế phối hợp giữa hai Bộ.